

Bản án số: 04/2022/KDTM - ST

Ngày: 18 – 5 – 2022

“*V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Bùi Văn Khanh

2/ Ông Sơn Mút

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Tiêm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Không.

Vào ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2021/TLST - KDTM, ngày 22 tháng 01 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXX-ST, ngày 07 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2022/QĐST-KDTM, ngày 26 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Cty cổ phần nông nghiệp HP

Địa chỉ cty: Lô MD3, KCN Đức Hòa 1- Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Trúc Q – Chủ tịch HĐQT Trị - vắng mặt

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn K - Trưởng phòng nhân sự; (*theo giấy ủy quyền số 08/2022/GUQ-HP, ngày 04/01/2022*) - có mặt

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1981- chủ Hộ kinh doanh Ngọc H.

Địa chỉ kinh doanh: số 605/7 ấp L, xã B, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ thường trú: số 605/7 ấp K, xã MH, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện ngày 28/12/2020 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 18/11/2021 có nội dung như sau:**

Cty cổ phần nông nghiệp HP (gọi tắt là Cty HP) có thỏa thuận cho hộ kinh doanh Ngọc H (gọi tắt là Đại lý Ngọc H) về việc cho phép đại lý Ngọc H phân phối các sản phẩm của Cty tại thị trường Vĩnh Long. Căn cứ vào các phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ và bản đối chiếu công nợ từ ngày 30/6/2020 đến ngày 30/10/2020 được xác định giữa Cty HP với đại lý Ngọc H đến thì đại lý Ngọc H còn nợ Cty HP tổng số tiền là: 60.347.184đồng. Trong đó, nợ tiền hàng gốc là 49.313.333đồng, lãi chậm thanh toán là: 11.033.851đồng tạm tính từ ngày 01/12/2019 đến ngày 31/10/2020 với lãi suất là 0.07%/ ngày. Sau đó Cty HP đã liên hệ với đại lý Ngọc H nhiều lần để thu hồi nợ nhưng không có kết quả.

Đến ngày 12/11/2020 Cty HP khởi kiện yêu cầu đại lý Ngọc H trả số tiền còn nợ Cty HP là: 49.313.333đồng và số tiền lãi chậm thanh toán là: 11.033.851đồng. Tổng số phải thanh toán số tiền là: 60.347.184đồng (sáu mươi triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn một trăm tám mươi bốn đồng). Theo Cty HP sau khi nộp đơn khởi kiện ra Tòa án thì đến ngày 30/01/2021 ĐL Ngọc H có trả lại hàng để trừ công nợ với Cty số tiền: 36.715.000đồng.

Ngày 13/01/2022 Cty HP có nộp đơn khởi kiện bổ sung chỉ yêu cầu đại lý Ngọc H trả số tiền còn nợ của hàng là: 43.583.536đồng (trong đó số tiền hàng còn nợ là 17.318.000đồng + phí tái chế trả hàng là 7.343.000đồng + lãi chậm thanh toán: 18.922.536đồng (tính từ ngày 01/12/2019 đến ngày 30/11/2021) với lãi suất là 0.07%/ngày. Ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

- Bị đơn đại lý Ngọc H, đại diện có ông Nguyễn Tấn P vắng mặt tại phiên Tòa, không có lý do không vì sự kiện bất khả kháng, không có bản khai ý kiến về các vấn đề của nguyên đơn đã yêu cầu. Đương sự khẳng định không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và vẫn giữ nguyên yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh đã thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý vụ án, các tài liệu chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, các bên đương sự là người đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất tâm thần. Căn cứ vào khoản 2, Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phải tham gia phiên tòa.

[2] Xét việc, bị đơn đại lý Ngọc H, đại diện có ông Nguyễn Tấn P được triệu tập hợp lệ tham dự phiên hòa giải, thông báo về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và ngày giờ xét xử đến lần thứ hai, nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do. Xét thấy, có thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn; Hội đồng, quyết định xử vắng mặt bị đơn đại lý Ngọc H, đại diện có ông Nguyễn Tấn P

là phù hợp với quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa; Người đại diện cho nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu tính lãi suất từ ngày 01/10/2021 cho đến ngày xét xử với lãi suất là 0.07%/ ngày. Chỉ yêu cầu đại lý trả số tiền còn nợ mua hàng là: 43.583.536đồng (trong đó số tiền hàng còn nợ là 17.318.000đồng + phí tái chế trả hàng là 7.343.000đồng + lãi chậm thanh toán: 18.922.536đồng (tính từ ngày 01/12/2019 đến ngày 30/11/2021) với lãi suất là 0.07%/ngày. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu tính lãi đến ngày xét xử sơ thẩm.

[4] Xét yêu cầu của khởi kiện của nguyên đơn Cty HP đại diện theo ủy quyền có ông Đỗ Văn K về việc yêu cầu bị đơn đại lý Ngọc H có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền là: 43.583.536đồng. (Trong đó, tiền hàng còn nợ là 17.318.000đồng + phí tái chế trả hàng là 7.343.000đồng + lãi chậm thanh toán: 18.922.536đồng tính từ ngày 01/12/2019 đến ngày 30/11/2021) với lãi suất là 0.07%/ngày; không yêu cầu tính lãi là có căn cứ chấp nhận. Bởi các lẽ; Tại các phiếu xuất kho và biên bản đối chiếu công nợ thì phù hợp với nội dung khởi kiện của nguyên đơn. Mặt khác, sau khi Tòa án thụ lý và thông báo phiên hòa giải thì đại lý Ngọc H biết được nên ngày 30/01/2021 có thực hiện việc trả lại một số hàng cho Cty HP; Từ đó cho thấy việc nguyên đơn Cty HP khởi kiện đại lý Ngọc Ngân là có căn cứ chấp nhận.

Buộc bị đơn đại lý Ngọc H - Đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Tấn P thanh toán cho nguyên đơn Cty HP tổng số tiền là: 43.583.536đồng.

[5] Án phí sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Nguyễn Tấn P phải chịu số tiền án phí dân sự là: 2.179.000đồng (Hai triệu một trăm bảy mươi chín nghìn đồng). Nguyên đơn Cty HP không phải chịu tiền án phí. Hoàn trả nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 1.509.000đồng (Một triệu năm lẻ chín nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010665, ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 385; 430; 431; 440 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 21; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; 92; 147; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 26; Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Cty HP – đại diện theo ủy quyền ông Đỗ Văn K đối với bị đơn đại lý Ngọc H – do ông Nguyễn Tấn P là người đại diện theo pháp luật.

Buộc ông Nguyễn Tấn Phong có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền là: 43.583.536 đồng cho Cty HP.

Đình chỉ yêu cầu tính lãi suất sau ngày 30/11/2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Buộc bị đơn ông Nguyễn Tấn P phải chịu số tiền án phí dân sự là: 2.179.000 đồng (Hai triệu một trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

- Nguyên đơn Cty HP không phải chịu tiền án phí. Hoàn trả nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 1.509.000 đồng (*một triệu năm lẻ chín nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0010665, ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyền kháng cáo: Án xử công khai các đương sự có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TX Bình Minh;
- CC THADS TX Bình Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Trương Minh Thiết